

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/AQUA/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH AQUA**

Tên tiếng anh: **AQUA PHARM CO., LTD**

Địa chỉ: 105 Tô Hiệu, Phường Vĩnh Trường, Thành Phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: 02583885885

Fax: 02583880456

Email: sales@aquapharm.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 4200464334

Chứng nhận ISO 22000:2018, số VN20/00388, có giá trị từ: 24/11/2020 đến 24/11/2023

II. Thông tin về sản phẩm

1. *Tên sản phẩm:* Thực phẩm bổ sung **NƯỚC YẾN SÀO - CHẤT XƠ NEST100 KIDS**

2. *Thành phần trong 70ml:*

Nước, Yến sào đã chế biến (15%), đường phèn, HMO (50 mg), chất xơ hòa tan (1000 mg), lysine (200 mg), kẽm gluconate (15 mg), chất làm dày (401, 415, 406), chất bảo quản (211), màu tổng hợp (102, 110), hương tổng hợp dùng cho thực phẩm.

3. *Thời hạn sử dụng sản phẩm:*

24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên nhãn chính của sản phẩm.

4. *Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:*

- *Chất liệu bao bì:* lọ thủy tinh, chai thủy tinh. Bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- *Quy cách đóng gói:*

+ Lọ thủy tinh, chai thủy tinh có ghép mí kín.

+ Thể tích thực: 70ml

+ 1 lọ/hộp, 4 lọ/hộp, 6 lọ/hộp hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH AQUA.

Tên tiếng anh: AQUA PHARM CO., LTD

Địa chỉ: 105 Tô Hiệu, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. Theo quy định các văn bản kỹ thuật:

- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn (Phụ lục II. Các chỉ tiêu vi sinh vật của đồ uống không cồn).

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm. (Mức giới hạn ô nhiễm Cd, Pb, Hg đối với thực phẩm bổ sung).

- 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

2. TCCS của nhà sản xuất số: 04/AQUA/2023

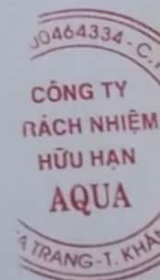
Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Nha Trang, ngày 20 tháng 08 năm 2023

Tổng Giám Đốc



ĐS. Nguyễn Văn Phùng



Chăm Sóc Sức Khỏe

Saltangene Nest - soluble fiber Nestlé® Kids is made from 100% natural soluble fiber extracted from the husk of the chickpea (Cicer arietinum). It is a healthy digestive system. Keep children fed well, comprehensive development.

70ml of product: Water processed saltangene nest (15%), sugar, 1440 (50 mg), soluble fiber (1000 mg), inulin (200 mg), zinc gluconate (15 mg), thiamine (40), 415, 427, 402, 327), citric acid (211), natural colors (102, 110), artificial flavors for food.

Suggested use: Use 1-2 part(s) per spoon daily before drinking. Before after feeding.

Target age: Children > 1 year old

Storage: Keep in cool, dry place, avoid direct light.

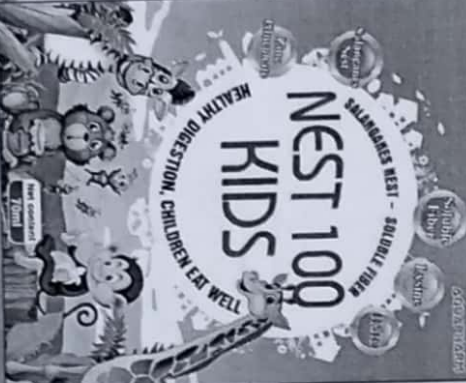
Safety warning information: Unsuitable if the product is out of date or has a strange flavor.

Shelf life: 12 months from date of production or storage. The product may be used if it is not damaged. The product will be exchanged at the shop, after and EDP. See on packaging.

Sản phẩm và dịch vụ chăm sóc sức khỏe: CÔNG TY TNHH AQUA
Địa chỉ: 105 Tô Hiệu, Phường Văn Trưng, T. Tân Trào, Tân Phú, TP. HCM.
Sản phẩm và dịch vụ chăm sóc sức khỏe: AQUA PHARM CO., LTD
Địa chỉ: 105 Tô Hiệu, Phường Văn Trưng, T. Tân Trào, Tân Phú, TP. HCM.
T. HCM: +84 2583 380 380 - F. HCM: +84 2583 380 406
Email: sales@aquapharm.com.vn
Website: www.aquapharm.com.vn

VNP
15/07/2023

Food supplement



Chất Lượng Chuẩn Nhất

Nước Yến Sào - Chất lượng Nestlé® Kids được chế biến từ Yến sào kết hợp với chất xơ hòa tan, 1440, Inulin, làm giàu bằng cường chất dinh dưỡng, nâng cao sức đề kháng, cho hệ tiêu hóa khỏe mạnh, giúp trẻ ăn ngon, phát triển toàn diện.

Thành phần trong 70ml sản phẩm: Nước, yến sào đã chế biến (15%), đường phân, 1440 (50 mg), chất xơ hòa tan (1000 mg), Inulin (200 mg), kẽm gluconate (15 mg), chất làm dày (40), 415, 402, 327), citric acid (211), màu tổng hợp (102, 110), hương tổng hợp cho thực phẩm.

Cách dùng: Uống từ 1-2 muỗng.

Đối tượng sử dụng: Trẻ em > 1 tuổi.

Lưu ý: Sản phẩm này không nên dùng cho trẻ em bị dị ứng hoặc bệnh lý về đường tiêu hóa.

Thường ăn sẫm màu, không sử dụng cho sản phẩm kết hợp với sữa khác.

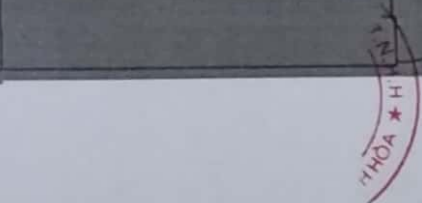
Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Một phần của sản phẩm đã được phân tích và kiểm tra chất lượng.

ISO 22000:2018



Thực phẩm bổ sung





SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCER
147

Mã số mẫu/ Sample code
BN32308.03143153
MM32308.031431532

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01
Ngày/ Date: 22/08/2023

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH AQUA
Địa chỉ/ Address : 105 TÔ HIỆU, PHƯỜNG VINH TRƯỜNG, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA
Tên mẫu/ Name of sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG: NƯỚC YÊN SÀO – CHẤT XƠ NEST100 KIDS (LQ)
Số lượng/ Quantity : 1
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong lọ thủy tinh.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 03/08/2023
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 11/08/2023

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Cd	ppm	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (2022) (Ref. AOAC 999.11) (*)
2	Hg	ppm	Không phát hiện, MDL = 0,01	CASE.TN.0141 (2018) (Ref. EPA Method 7473 Manual MA 3000 – hãng NIPPON Instruments corporation) (*)
3	Pb	ppm	Không phát hiện, MDL = 0,05	CASE.TN.0018 (2022) (Ref. AOAC 999.11) (*)
4	Cảm quan	.	Trạng thái: dịch sánh, có các mảnh sợi lơ lửng trong dịch. Màu sắc: Màu vàng. Mùi: Mùi đặc trưng của sản phẩm. Vị: Vị ngọt.	CASE.NS.0204:2022
5	Carbohydrate	g/100mL	10,6	CASE.NS.0210:2022 (Ref. Food and Drug Administration 2016)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRƯỞNG SỞ CHẾ

(K) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

(K) 0800105

(K) 084.280.398.7296

(K) casehcm@case.vn

ON CÁN THỎ

(K) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Rang, TP. Cần Thơ

(K) 084.2502.3986217 - 3986.278

(K) ketocan@case.vn, nhienmaucan@case.vn

(K) ketocan@case.vn

VỊ ĐẠI DIỆN HIỆN TRƯNG

(K) 574-0786 Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong & P. Phước Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa

(K) 084.2580.246.5255

(K) 084.2580.246.5355

(K) vanphong@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample code
BN32308.03143153
MM32308.031431532

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01
Ngày/ Date: 22/08/2023

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH AQUA
Địa chỉ/ Address : 105 TÔ HIỆU, PHƯỜNG VĨNH TRƯỜNG, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA
Tên mẫu/ Name of sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG: NƯỚC YẾN SÀO – CHẤT XƠ NEST100 KIDS (LQ)
Số lượng/ Quantity : 1
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong lọ thủy tinh.
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 03/08/2023
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 11/08/2023

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Clostridium perfringens	CFU/g	< 10	ISO 7937:2004 (*)
2	Coliforms	CFU/g	< 10	ISO 4832:2006 (*)
3	Escherichia coli	/g	Không phát hiện	ISO 16649-3:2015 (*)
4	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	< 10	ISO 16266:2006
5	Staphylococcus aureus	/g	Không phát hiện	ISO 6888-3:2003 (*)
6	Streptococci faecal	CFU/g	< 10	ISO 7899-2:2000
7	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-1:2008 (*)
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	< 10	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

Ly Tuấn Kiệt



Đoàn Thị Bội Hanh

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH:
(*) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105
☎ (84.28) 3911 7296
✉ casehcm@case.vn

CH CÁN THO:
(*) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thủ, Q. Cù Răng, TP. Cần Thơ
(☎) (84.292) 338277 - 3386 286
✉ kinhdoanhcantho@case.vn, nhansaucanchoi@case.vn,
kietcanchoi@case.vn

VỊ ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG:
(*) 5TH-278, Đường BE, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
(☎) (84.258) 246 5255
☎ (84.258) 246 5355
✉ vtrung@case.vn